

Trong bài phỏng vấn Đới Đục Chung Tấn Cang, chúng ta đã thấy được sự khéo léo trong việc đem đoàn tàu ra khơi.



Tàu hộ tống HQ-13 lớp Petya-II

Qua đó Đới Đục Chung Tấn Cang đã nhận được vai trò quan trọng của Lực Lượng Hộ vệ để ngăn chặn các tiến công và giữ an ninh thủy trình. Đó là nhiệm vụ của Lực Lượng Đục Nhiễm 99, do Hải Quân Đới tá Lê Hữu Đồng, làm Tổng-lệnh. Để có một cái nhìn chính xác về Lực Lượng này, chúng tôi đã tìm gặp Đới-tá Đồng, hiện cư ngụ tại Bakersfield. Qua những lời trò chuyện một chút một, qua những thói, thói quen, thói quen, chúng tôi nhận thấy những thói quen và các thói quen tài liệu của Đới-phòng, chúng tôi có được và thâu thập những bài viết này.

Đới các hội và sự thành lập Lực Lượng này, các đơn vị trực thuộc, nhiệm vụ và vùng hoạt động... Đới-tá Đồng đã trả lời:

“...Lúc ấy, tôi đang làm Tổng-lệnh-phó Lực Lượng Tuần Thám, phụ tá cho Đới-đục Nghiêm Văn Phú thì được Đới-đục Chung Tấn Cang gọi về thành lập Lực Lượng Đục Nhiễm 99. Đó là ngày 08 tháng 4 năm 1975. Trong khuôn khổ, các đơn vị sau đây đã được chuyển về, gồm Giang Đoàn 42 Ngăn Chặn, Giang Đoàn 59 Tuần Thám, Đới Đới Hải Kích, Đới Phòng Quân, một số giang đình chuyển ra từ những Giang Đoàn Thủy Bộ, Ngăn Chặn và Xung Phong. Khoảng 6 chiếc LCM8 của các căn cứ Yểm Trợ Tiếp Vận. Một chiếc chiêng Zippo phun lửa nữa... Nói chung, đây là một đội đơn vị gồm một số thói quen, tất cả là 62 chiếc đình, một mũi xung kích mạnh mẽ nhất của Hải Quân Miền Nam lúc bấy giờ.

Về nhiệm vụ, do khu vực mà tôi nhận trực tiếp từ Đới-đục Chung Tấn Cang, Tổng-lệnh Hải Quân thì Lực Lượng Đục Nhiễm 99 gồm những trách nhiệm sau đây:

- Thứ nhất, Lực Lượng số là đơn vị hậu vệ nhiệm vụ bảo vệ Chính Phủ rút về miền Tây, khi tình thế xấu.

- Thứ hai là bảo vệ an ninh thủy trình sông Soài-Rạp và sông Lòng-Tào nêu Hồ M Đội phôi rởi Sài Gòn ra biển.

- Và thứ ba là bảo vệ Bộ Tổng-Lưu hành Hải Quân, nêu có đổ o chánh xảy ra.

Do đó vùng hoạt động của Lực Lượng Địch Nhiễm 99 không như thế.”

Một cách tổng quát, hậu như ai đã có chút quan tâm đến thời cuộc, đều biết rằng ngày 20 tháng 4, một trận Xuân-Lực v, Sài-Gòn đã thực sự bị đe dọa. Với nhiệm vụ được nêu rõ ràng trên, một cách cụ thể, Lực Lượng Địch Nhiễm 99, đã hoạt động như thế nào. Đã có những động thái nào đáng kể. Trước những thực tế này, Đội-tá Đồng thông thả đáp:

“Sài-Gòn kể từ ngày đó, quả là những ngày hấp h. Trong nhiệm vụ của tôi, của Lực Lượng Địch nhiễm 99, chúng tôi phải hập với các đơn vị bạn để ngăn chặn bước tiến của địch về mặt Tây-Nam Sài-Gòn. Công tác là bằng mọi giá phải chặn đứng bước tiến của các Công-trấn 9, Công-trấn 7 và Công-trấn 5 cùng với tiểu-đoàn Nhái của địch về các ngả biên giới Miền trần xuống. Trận công của những cách quân này là 2 con sông Vàm-CĐ-Đông và Vàm-CĐ-Tây. Mục đích của chúng gồm 2 bước: Thứ nhất là cắt đứt quĩ 4, để Sài-Gòn và miền Lạc-tửnh, Quân-đoàn 4 không thể cứu vng được cho nhau. Như chúng ta đã trù, khi Quĩ 4 bị cắt, chúng ta muốn đẩy Chính-Phủ về miền Tây, sẽ vô cùng khó khăn. Bước thứ hai, nêu chúng vượt qua và khống chế được 2 con sông Vàm-CĐ, thì coi như Sài-Gòn đã bị bao vây bằng mặt. Chúng sẽ khóa chặt thủy trình huyết mạch là sông Lòng-Tào và sông Soài-Rạp, của ngõ yết hậu nêu i Sài-Gòn với của biển nên sẽ bị bít kín. Đa số tàu bè của Hải Quân như những con cá kình mịc c, ta sẽ vô phương xoay trở. Những việc sẽ hiên diện của Lạc-Lực Địch-Nhiễm-99, ý đồ trên của địch đã thể b. ”

Sau này trong cuốn Tổng Hành Dinh trong mùa Xuân Toàn Thắng, chính Võ Nguyên Giáp cũng đã xác nhận sự thật này, nguyên văn nêu trang 317 như sau: “Địch bị t phía Tây-Nam Sài-Gòn, nêu có đưa hình sinh lý, trình trí, bị đội và nhân dân đã phải vượt muôn vàn khó

khăn, đánh thông hành lang Tây-Ninh - Kiên-Tiến, làm chốt phần sông Vàm-Cổ-Tây, mở ra một vùng giải phóng, lột sạch những thành, đồn địch, tổ chức thu nhận lợi cho một bộ phận đoàn 232 tiến công vào Sài-Gòn. Hướng tây nam, Bộ-Tổng-Lưu quy định tiến công vào thị trấn Thủ-Thủy và thị xã Tân-An, không đánh chiếm Mỹ-Hóa như trong kế hoạch cũ. Trận đánh không thành công vì quân địch đã phòng bị sẵn. Giáp đã không nói rõ những ‘muôn vạn khó khăn’, ‘địch đã phòng bị sẵn’ là những khó khăn nào, phòng bị như thế nào, sức đề kháng từ đâu tới và bộ đội của Giáp đã có những thiệt hại gì...

Địch đang minh hiểu quỵ trên, một số những trận chiến ác liệt trong vùng trách nhiệm, đã được Đội-tá Đồng nhắc lại như sau:

“Sáng ngày 16 tháng 4, khi đoàn chiến đấu của Lực Lượng Địch Nhiễm 99 trên đường giải tỏa áp lực địch trên kinh Thủ-Thủy, chúng tôi thấy bên kia bờ rạch Cồn-Đốt, có một đồng ruộng đang tắm. Lý do ngòm quan sát, mới hay đó là một đồn địch. Tôi cho lệnh đoàn tàu tiến thẳng sang, tấn công. Chúng chấp nhận giao chiến, không chạy. Hai bên cách nhau một gờn, trên dưới 10 thước mà thôi. Sức phần công của chúng rất dữ dội, gờm nhiều loại súng lớn rất ác liệt, như 82 ly không giật, 12ly8. Phía các chiến đấu của chúng ta được một phen đáp ứng ngon lành. Tôi còn nhớ anh Đức, một thợ thợ, bị thương một và bị đứt, máu tuôn xối xả, những anh Đức chỉ lấy tay vớt máu trên mặt, đứng thẳng trên nóc chiến đấu, ôm khẩu MK19 nã thẳng vào đội phần. Trận chiến kéo dài suốt ngày. Phía ta có các đồn và Bộ binh và Đoàn phòng quân địch tiếp ứng. Tôi 5 giờ chiều địch rút. Trong trận này phía chúng ta thiệt hại nhiều. Phía địch thiệt hại không dưới một tiểu đoàn. Vũ khí ta thu được gồm 4 khẩu 82ly, 2 khẩu 12ly8, 12 khẩu B40 và rất nhiều súng AK cùng súng trường Nga.”

Vẫn theo lời kể của Đội-tá Đồng:

“... Kể cũng thật ghê gớm. Vẫn tại Cồn-Đốt, hôm trước chúng ta giải tỏa, hôm sau địch lại kéo tới, đông hơn. Các chiến đấu của ta đứng địch liên tục. Tôi còn nhớ một chiếc Monitor của Giang Đoàn 42 Ngăn Chặn bị trúng 82ly không giật trực xạ, khiến 3 nhân viên và Thiệu tá Phạm Ngọc Lực, khóa 12, chết ngay trường, bị thương. Máu chảy mặt, những vết vết trong các súng, tiếp tục bắn. Các thợ thợ, ta và địch giằng co, ‘gờp nhau’ đứt đứt. Trong khi đó, pháo 122ly của địch hàng ngày câu hàng trăm trái vào Long-An, gây rất nhiều nát, thương vong cho dân chúng. Địch rới vào nhà thương, khiến những người đã bị thương lại bị thương một lần nữa. Thân nhân của họ và tiến thẳng nhà thương. Số Đoàn 22 Bộ Binh, tiến miền Trung đi tiến và đang được tái trang bị, dưới sự chỉ huy của tướng Phan Đình Niêm, đem một Trung-đoàn ra giải tỏa áp lực địch tại Củ-Voi, những áp lực địch và rất nặng nề. Ta và địch giằng co nhau những Củ-Voi vẫn không bị phá, giao thông trên quốc lộ 4 nhiều lúc khó khăn những không hề bị cắt, vì được người Nhái của ta ngày đêm tiến tình báo về. Những phen Nhái

ta và Nhái đ ch qu n nhau ở chân c u Long-An đ y cam go, h i h p. R i i d ng đêm t i, Nhái c a chúng i ra gi a sông, leo lên các chi n đ nh c a ng i Nhái ta, nh ng chúng ta đã phát giác k p th i., t t c Nhái c a đ ch đ u b Nhái c a ta h sát khi v a xu t hi n bên m n chi n đ nh, chìm m t xác d i lòng sông. Cũng chính vì th các chi n đ nh không bao gi đ c neo ng , ph i luôn luôn di đ ng và dùng i u đ n ném quanh tàu. Nhi u chi ti t r t khi p đ m trong vi c ch ng i ng i Nhái đ ch, nói ra không h t. M t th y th đ ng gác trên nóc chi n đ nh b ng th y m t n c khía đ ng, r i m t cái đ u ló lên, m t cách tay bám vào m n chi n đ nh, r t nhanh nh m t ph n x , m t trái i u đ n đ c quăng xu ng n c, n c, tung m t qu ng n c i n đ th m nh ng máu. Tên Nhái đ ch buông tay, chìm. M t n c i i ng i trôi nh không có gì x y ra. Đêm cũng nh ngày, có th nói s nguy hi m có m t sát bên mình.”

B ng m t gi ng n a đùa c t, n a th c m c, Ông nói:

“Không bi t t i nó t ng tàu mình b ng gi y b i, lính c a mình là lính g ch c. H t Nhái c a t i nó b i ra, i có c nh ng ghe g , ch lính, cũng c nhào ra, m t lúc m y chi c. Chúng dùng đ lo i súng b n vào các chi n đ nh c a ta. Đ n súng nh b n vào thành chi n đ nh rào rào nh m a. Chúng ta ph n pháo b ng súng th ng không xu . Các ghe ch đ y lính c a đ ch i túa ra. May mà hai chi c Zippo v a n p đ y nhiên li u, lo i xăng đ c dùng cho bom Napalm, đã s n sàng. Hai chi c Zippo, d i s b o v c a các chi n đ nh khác, ti n sát vào b , i i a phun ra dài c trăm th c. Trong nháy m t c m t vùng b cây xanh t g c t i ng n cháy r c, gãy đ , i a khói b c cao, khét l t. T ng l p ng i sát b sông ngã ra, tràn xu ng m t n c. Các đ t xung phong d i đ t c a đ ch kh ng i, phòng tuy n đ ch r i lo n. Nh ng quân trên b c a đ ch, ng i i đầu v n đen đ c, kêu thét ch y tán lo n, đ c ngh t. Phòng tuy n c a chúng v . Ông T nh-tr ng Tr n Vĩnh Huy n ch ng ki n c nh này, i c đ u. Ta không đ quân đ lên b thu chi n i ph m. Nh ng thi t h i c a chúng không đ i m t ti u đoàn. Sau tr n ‘h a công’ này, m t tr n hai con sông Vàm-C tr nên yên tĩnh. Có i nh th chúng đã không th nào v t qua 2 con sông Vàm-C , đ áp đ o Sài-Gòn. Nhìn m y chi c ghe cháy xám, trôi i nh bênh, đúng là nh ng chi c thuy n ma, lòng v a gi n, v a th ng, v a hú vía...”

Lau m hôi và th m t h i dài, Địch-tá Dông i ti p:

“M y ngày sau, m t sông có nh ng xác ng i trôi đen đ c. Mùi t khí bay n ng n c. Nghĩ i cu c chi n th t đau lòng...” V n i c a Địch-tá Dông: “Đó là m t trong nh ng cu c tao ng chi n, mà sau này đ c tài li u c a h tôi m i bi t. Lưu c Lưu ng Địch Nhi m 99 đã c n đ ng ti n c a đoàn 232, t ng đ ng v i 1 Quân Đoàn, do t ng Lê Địch Anh ch huy, n m ém quân b t đ ng ở ngã ba sông Vàm-C , đ i s n khi có th là v t sông, ti n vào Sài-Gòn. T i đó, Lưu c Lưu ng Địch Nhi m 99 lúc nào cũng có 6 chi n đ nh hi n di n. V y mà chúng nín khe, su t m i m y ngày không m t ti ng súng b n ra. Bây gi cu c chi n đã tàn. M i vi c đã nh t nhòa nh

không có th c. Nh ng gi th C ng quân không b c n đ  ng, chúng qua đ  c sông Vàm-C , n m s n 2 bên sông Lòng-Tào và Soài-R p, khi đoàn tàu thuy  n trong đêm 29 r  ng 30 tháng 4, ch   đ y quân, dân, đàn bà và tr   con túa ra bi  n, nh ng đi u gì đã ph  i x  y ra. V  i h  a l  c c  a m  y s   đoàn đ  ch trên b   và m  y trăm c   h  i pháo trên các chi  n h  m cùng thi nhau nh   đ  n, hai con sông Lòng-Tào và Soài-R p ch  c ch  n s   là hai con sông kinh hoàng ng  p máu, s   tàn khốc và rừng r  n nhi  u l  n h  n Đ i L   Kinh Hoàng trong mùa hè Đ   L  a 1972”.

(Ng   i vi  t thoát kh  i Sài-Gòn trên Đ  ng V  n H  m Th  -N  i, HQ502, m  t con tàu h   h  ng, ch   còn m  t máy, do HQ Thi  u tá Nguy  n Văn Tánh làm H  m-tr  ng. Trên tàu ch   theo 5000 ng   i. Trong đó có v   và 4 con c  a Đ i tá D  ng thoát đi vào phút chót cùng v  i gia đình Trung-tá T  ng, mà Đ i-tá D  ng không hay. Đ i-tá D  ng nhi  u ngày sau m  i g  p l  i gia đình t  i khu Li  u V  i, Orote Point,   Guam. Khi C  ng s  n đã vào Dinh Đ  c-L  p, ông Minh đã tuyên b   đ  u hàng, con tàu HQ 502 ch  t máy, v  n ch  a ra kh  i c  a sông Soài-R p, và v  n ti  p t  c v  t thêm ng   i t   các ghe dân tấp vào tàu.. Có nghĩa là cho đ  n tr  a ngày 30 tháng 4, đ  ch ch  a hi  n di  n trên khúc sông này, sông Soài-R p v  n còn an ninh. Đ  c nh   th   t  t nhiên không ph  i là m  t s   tình c  . Đó là công lao to l  n c   th   c  a đ  n v   h  u b  , L  c L  ng Đ  c Nhi m 99, và do s   khéo léo đ   tr   c  a Đ   Đ  c Chung T  n Cang, T   L  nh H  i Quân, B   Tham M  u và s   h  p tác c  a t  t c   Th  y Th   Đoàn m  i c  p b  c. N  u không, thí đ   ch   m  t trái B40 b  n vào HQ502, tàu b  c cháy, 5500 ng   i trên tàu s   là n  n nhân trong m  t lò l  a... Ch   m  i nghĩ th  , tôi đã th  y rung mình.)

Đ  c h  i “Khi đoàn chi  n h  m ra đi, Đ i-tá có đ  c thông báo không”.

Đ i-tá D  ng đ  p:

“Có ch  . Tr  c khi h  m đ  i kh  i hành. Đ  -đ  c Cang có h  i tôi là an ninh th  y trình sông Lòng-Tào và sông Soài-R p ra sao. Tôi xác nh  n là an ninh t  t. R  i trong đêm 29 tháng 4, Đ  -đ  c Cang đã 2 l  n nh   Đ i-tá C   T  n Tinh Châu, Ch  -huy-tr  ng Đ  c Khu R  ng Sát và Trung-tá Đ  ng H  ng V   tìm tôi, kêu tôi hãy mau r  i vùng ho  t đ  ng, ra kh  i v  i đoàn tàu.”

M  t th  c m  c đ  c nêu lên. Đ i-tá đã ra đi b  ng cách nào. Và L  c L  nf Đ  c Nhi m 99 vào phút chót ra sao. Và ch  ng may ông k  t l  i, ông s   nghĩ gì, ph  n  ng ra sao... Đ i-tá D  ng c   i và ti  p:

“Lúc đoàn tàu ra kh  i, tôi còn l nh đ nh trên ng  ba sông Vàm-C . V  n c   gi   s   hi  n di  n c  a mình   đây đ   c n đ  ng ti  n c  a đ  ch, nh   nhi  m v   đã đ  c th  ng c  p giao phó. N  u ch  ng may mà k  t l  i thì cũng đành v  y, r  i li  u sau. Có đi u lúc  y, đầu đã r   tình hình ra sao. Đ i-t  ng Minh đầu đã đ  u hàng. Trên b   thì khác, ch   trên sông n  c, mình v  n còn b  nh l  m... R  i nh   chúng ta đ  u bi  t, hôm sau, 30 tháng 4, tr  c khi ông Minh ra l  nh đ  u hàng m  y phút, tôi tr   l  i Long-An, nhà Ba tôi, đón hai đ  a con tôi. Cho đ  n 16 gi   hôm  y, 30 tháng

4, t t c chi n đnh thu c L c Lược ng Địch Nhi m 99 đ u có m t t i ngã ba sông Soài-R p. Bên c nh tôi có Địch i-úy H i CHT/GĐ59 Tu n Thám, tôi đích thân ra nh gi i tán L c Lược ng. Tôi đã ngh n l i có nói m t câu ng n r ng: ‘H n g p l i anh em...’

Qua l i k c a Địch i-tá Dũng, ta th y tr n chi n kinh khi p nh th , đ n b n vào tàu nh m a, là ng i ch huy và tr c ti p xông pha cùng v i đoàn viên các c p, m t câu h i đùa: “Ch c ông có bùa Miên, nên đ n đã tránh ông”. Địch i-tá Dũng c i đáp:

“Đâu có. Nhi u l n tôi đã b th ng. Nh ng l n đi tr n cu i, và b th ng l n cu i là ngày 17 tháng 4 năm 1975, t i Long-An. Nh thôi. Cũng không bi t mình b b n lúc nào. M t m nh đ n nh ghim vào ng c bên trái. H i 9 gi 15, hay tin tôi b th ng, Địch c Phú đã phóng PBR lên t i m t tr n thăm tôi, h i tôi có ch u đ ng đ c không. Lúc đó vì đang đ ng n ng, tôi đã vui v đáp là không có gì, ch bi t là b th ng c ng c thôi, và b rất quá, máu ra chút đ nh thôi. Khi m t tr n đã v n, tôi v đ n nhà, nên nh là nhà tôi i Long-An, Bác-sĩ Truy n đã c u ch a cho tôi ngay, l y viên đ n ra. May là viên đ n không vào sâu bên trong. Tôi có báo cáo cho Địch c Cang, nh ng Trung-tá Vĩnh Giang, b n cùng khóa nghe tin, li n thông báo cho các b n là tôi b th ng n ng, s p ch t. V t th ng này, c tháng sau, khi đã ra kh i tr i Indiantown Gap, m i th c s bình ph c.”

V n l i Địch i-tá Dũng:

“Sau khi gi i tán L c Lược ng 99, tôi và Địch c Phú d đ nh dùng 2 chi c PCF đ ra đi, cu i cùng HQ 402 đi qua. Anh em trên tàu th y chúng tôi trên LCM8, nên kêu g i, tôi lên HQ402, sau tôi m i Địch c Phú lên. Trên HQ402, tôi và ông sau 2 ngày nh n đói, ăn chung m t đĩa c m do Th ng-sĩ Võ Văn Hi u đ a lên. R i ông t giã tôi lên Soái H m, ông không nói gì, nh ng ánh m t ông nhìn tôi nh nói lên t t c . Tánh ông th . Qua M , hình nh ông không liên l c v i ai. Ông có g i thăm tôi t t c 5 l n. Ông bu n, m i m t, ch ng đ l i m t nh n g i gì”.

Địch i-tá Dũng nói thêm:

“Có m t chuy n ít ai bi t là chi u ngày 29 tháng 4, tôi và Địch c Phú ng i trên m t PBR đ u t i b n đò Long-An. C u Long-An, th xã Long-An ch a l t vào tay đ ch. T i đây chúng tôi đã làm đ c 2 vi c nh sau: Th nh t là khi ra nh cho Liên Đoàn Địch Nhi m i Gò-D u-H , Thi u-tá S n có h i tôi, có ông Quân-tr ng Gò-D u-H xin tháp tùng, có cho đi không. Tôi đáp ch h t và đánh đ m t t c các chi n đnh h h ng, đi v n t c t i đa ra sông Soài-R p. S n h i ‘L nh c a ai’. Tôi đáp có ‘m t sao’ ng i đây. Địch c Phú c i. L n đ u tiên trong đ i tôi th y ông c i. Và đoàn giang đnh Gò-D u-H đã ra đ n Soài-R p an toàn tr a ngày 30 tháng 4. N u Liên Đoàn Địch Nhi m i Tuyên-Nh n c a Thi u-tá Lê Anh Tu n lên máy liên l c v i tôi, tôi cũng s b o đi nh Gò-D u-H . Ti c thay! Th hai là, cho đ n phút chót, chúng tôi v n gi đ u c tr t t , an ninh trên t t c chi n đnh thu c L c Lược ng Địch Nhi m 99 và cho Địch i Tu n Giang và Giang C nh Long-An tháp tùng ra sông Soài-R p. Ti c r ng B Ch Huy Ti u Khu và Ông T nh-tr ng Long-An t ch i không ra đi, i l i. M t đi u n a là cho đ n gi này tôi r t yên lòng là su t th i gian đ ng nhi u tr n n ng, tr c nh ng đ t t n công ào t bi n ng i c a

đch, nh đã mô t trên, nh ng ch có m y anh em b th ng (kho ng 5 ng i) mà không m t mát ng i nào, cho đ n khi tôi lên HQ402, giã t nhi m v Ch huy L c L ng Đ c Nhi m 99.”

Lên HQ402, m t con tàu h h ng v i trên 2000 ng i trên tàu. Chính Đ i-tá Dõng đã nh c công lái HQ402 ra bi n, ch huy con tàu y, cho đ n khi t t c s ng i trên tàu đ c chuy n sang tàu khác. HQ402 đ c nh đánh chìm. (Hoàn c nh cạ HQ402 đã đ c Bà Di p M Linh k i r t chi ti t trong cu n HQVNCH Ra Kh i, n i trang 261, 262).

M t Chút Riêng T

H i Quân là m t quân ch ng, nh ng trên th c t lúc đông nh t ch trên B n Ch c Ngàn ng i. V i nh ng sĩ quan c p tá, thì h u nh ai cũng bi t nhau. Bi t khá k v kh năng, tính tình cạ nhau. Ông này đi m tĩnh, uyên thâm, h p v i vai trò tham m u. Ông kia tr m tĩnh, ch u s ống, thích đi tàu. Ông khác thì n ào, xông xáo ch thích h p v i các đ n v trong sông... Nh ng tr ng h p cạ Đ i-tá Dõng thì h i khác. Tuy xu t thân khóa 8, khóa đ u tiên đ c gi ng d y b ng vi t ng cạ tr ng Sĩ Quan H i Quân Nha Trang, ra tr ng năm 1960, nh ng ông đã may m n tr i qua nh ng th i gian đi bi n, đi sông, đã t ng gi c các ch c v H m-tr ng, đã đi du h c, đã làm H m-tr ng v t Thái-Bình-D ng, đem tàu t M v n c. Đ c bi t ch 4 năm sau khi ra tr ng, ông đã đ c ch đ nh làm Ch -huy-tr ng H i Đoàn 22 Xung Phong, m t đ n v khét ti ng v i nh ng chi n công trong sông. Và cu c chi n trong sông h u nh r t thích h p v i ông. Ông liên ti p t o đ c nhi u thành tích, khi n ông v a t giã H i Đoàn này, i ti p t Ch huy Giang Đoàn khác. Cùng lúc v i cu c chi n bùng lên, H i Quân bành tr ng mau l , ông là v sĩ quan khóa 8 đeo lon Đ i-tá s m nh t, v t qua nhi u khóa đàn anh. Chúng tôi có h i: “Y u t nào đã khi n ông ra gia nh p H i Quân. Và lúc vào H i Quân ông có nghĩ r ng, m i ngoài 30 tu i, ông đã đeo lon t i Quan Năm tàu th y không... Ông c i và đáp:

“Trong m t bu i t i, ng i ch i t i b n B ch-Đ ng, nhìn nh ng th y th lên xu ng chi n h m, th y nh ng con tàu xám uy nghi, tôi xúc đ ng và tìm cách vào H i Quân qua ng i b n thân là Đ i-tá Nguy n Ng c R c. Lúc vào tr ng còn đ i nón nh H -sĩ-quan, vành nón đen bóng, ch mong s m mẫn khóa đ có cái vành vàng vàng trên nón là thích r i. Ra tr ng, đ n v đ u tiên cạ tôi là HQ330, H m-tr ng là H i-Quân Trung-úy Lê Tri u Đ u, cũng là Sĩ quan Đ i-Đ i-tr ng Khóa 8. Lúc y lên c p khó khăn, t H m-tr ng, H m-phó, C -khí-tr ng...ai cũng là Trung-úy c . Tôi cũng ch mong đ n lúc có 2 v ch trên vai nh m i ng i thôi. Ai dè cu c đ i đ a đ y...”

Dù sao cu c chi n cũ cũng đã nh t nhòa, có đi u gì đ c coi là vui, là đáng nh c i. Đ i-tá Dõng đáp:

“Quê tôi là Long-An, cùng quê v i ông Hu nh Duy Thi p. Tôi sinh năm 1936. Qua đây th p

thoáng g n 30 năm. Cuộc đời ch ng còn m y ch c. Tôi cũng m i ngh h u. Tôi nh 6 đ a đ u đã nên ng i, 5 đ a đã có gia đình. Sao mà nh i nh ng ngày tháng cũ, v n c b i h i. K ni m vui nh t là vào kho ng tháng 4 năm 1964, tôi đ c ân th ng m t Anh Dũng B i Tỉnh Ngôi Sao Đ ng do Đ i-t ng Lê Văn T ký. Đó là k t qu sau cu c hành quân t i Lưu ng-Hòa-Th ng, sông Vàm-C -Đông. H i Đoàn đ c tăng phái m t Đ i Đ i Bi t Đ ng Quân. Ch -huy-tr ng H i-đoàn lúc đó là HQ Đ i-úy Hu nh Duy Thi p. Ông đã y nhi m cho tôi 'làm ăn', v i câu đ n dò: 'Ê, đ.m. Đây là chuy n th i a đ u tiên c a mày đó nha m y', r i ông c i h h coi nh chuy n nh . Tôi c g ng và thi hành t t đ p chuy n hành quân này. T đó, ông hoàn toàn tín nhi m tôi 100%, dù cu c hành quân trên k t qu r t khiêm nh ng: t ch thu 1 CKC và 40 qu i u đ n. Tôi đi sát ông. Tôi có th nói r ng c p b c Đ i-Tá mà tôi có đ c, m t ph n không ng là do v CHT Hu nh Duy Thi p t o nên. Do nh ng kinh nghi m c a ông mà tôi ti p nh n đ c, cũng nh nh ng t cách ch huy, r t bình tĩnh khi đ ng tr n, nh t là nh ng quy t đ nh b t ng , đ t khoát mà ch nh ng ng i có thiên t v chi n tr n m i có đ c. Nh ng bài h c máu x ng trong sông tôi đã h c đ c t ông. Ông đã b t cái c u qua sông đ tôi t v ch r ng, làm đ ng mà ti n. (Ph i không anh Thi p)." Đ i-tá Đồng đã nói r t thi t tha v i t t c s chân thành.

Ng ng m t lát r i ông êm ó:

"Đ i v i ng i trên tôi đã h c đ c là t anh Thi p. Nh ng nh chúng ta đ u bi t, t trong quân tr ng, có bài h c nào đ y chúng ta tác chi n trong sông d u. Trên th gi i, nói đ n H i Quân là nói đ n nh ng con tàu i n ho t đ ng trên các đ i đ ng, nói đ n tr n Eo Đ i-Mã, tr n t n công Trân-Châu-C ng c a H i Quân Nh t. Nói đến nh ng lu ng n c, nh ng tai ng, b c tr c c a th i ti t... Có chi n tr ng nào đ y sông r ch nh châu th C u-Long-Giang. M t v a lúa c a mi n Nam, m t vùng đ t sinh i y ch ng ch t nh ng kinh r ch nh m ng nh n. Chính n i này, nói không ngoa, là vùng đ t mà su t cu c chi n ngày đêm, mùa n ng cũng nh mùa m a, nh ng ng i lính H i-quân chúng ta i m i, đ i đ u v i đ ch. Chúng ta đã có nh ng chi n công hào hùng, nh ng cũng đ y gian lao kh n kh . T U-Minh, Đ ng-Tháp, Gò-Quao, Tuyên-Nh n, Năm-Căn, Tam-Giác-S t.. kh p vùng sông n c m t mùa đ ó, chúng ta đã gian kh đi qua, và không thi u b n bè ta đã n m xu ng. Có ng i đ m đ c xác v . Có ng i sau m t ti ng mìn bung n c, m t tẩm. Nh ng kinh nghi m máu x ng đó, v i tôi, tôi đã h c đ c t nh ng ng i lính đ i quy n. Nhi u ng i đã ch cho tôi nh ng l t léo, nguy nan c n ph i tránh. Nhi u ng i mà s can tr ng, lòng dũng c m khi n tôi ph i kính c n cúi đ u. C p b c c a tôi, tôi đã mang trên vai, nh m t vinh đ , đ ng th i còn là m t ân nghĩa t t t c nh ng ai mà tôi đã có đ p cùng nhau chi n đ u t o nên.

Nh i, vi t ra không th h t. M t s nh ng g ng anh dũng tôi đã ghi i đ i đây. Trong đó không thi u nh ng đ i u g n nh huy n bí, i lũng, không th nào gi i thích, nh ng hoàn toàn có th c. B y gi cu c chi n đã phai tàn. Tôi xin m n nh ng dòng này đ t n nh ng đóng góp c a các chi n h u m t th i xa x a. Cũng xin th p m t tu n h ng g i t i anh linh nh ng ai đã ngã xu ng trên vùng sông n c quê nhà.

Cũng xin g&#i lịch chào thân quý t&#i lịch t lịch bè b&#n áo tr&#ng b&#n ph&#ng, cũng nh& còn lịch n& lịch quê cũ. Và n& lịch nh& lịch ng ti&# lịch trên đây v& lịch cu& lịch chi& lịch, có lịch t lịch gia đình n& lịch nh& lịch phía bên kia, tôi cũng lịch u xin cho anh linh nh& lịch ng ng& lịch i đã ch& lịch t lịch c lịch êm lịch m lịch siêu thoát. Các anh, d& lịch i áp lịch c này, hay lý do kia mà ph& lịch i lao lịch u vào vùng lịch a lịch n. Các anh ch& lịch ng th& lịch nào lùi. Còn chúng tôi lịch mi& lịch n Nam, chúng tôi cũng đâu có th& lịch làm khác. Đ& lịch nh lịch m& lịch nh hay v& lịch n lịch c lịch ch& lịch ng may khi& lịch n chúng ta g& lịch p lịch nhau n& lịch i tr& lịch n lịch a. Chúng ta cùng kh& lịch n kh& lịch nh& lịch nhau. G& lịch n 30 năm đã qua, bi& lịch t lịch ra thì hộ u nh& lịch đã tr& lịch. Tôi đã ghi lịch i nh& lịch ng lịch u trung th& lịch c, hộ u lịch th& lịch h& lịch sau có thêm tài lịch u lịch hi& lịch u thêm v& lịch n& lịch i đau lịch n lịch a m& lịch t lịch cu& lịch c lịch t& lịch ng tàn mà ng& lịch lịch i Vi& lịch t Nam dù Nam hay B& lịch c, đã không làm ch& lịch lịch c. Chúng ta lịch u có lịch i đau chung.”

Lê Hộ u Dỗng, lịch

Phan Lịch c Ti&#p ghi